



Bài 46: iêm, yêm, iêp



- yếm đỏ, kiểm tra, dừa xiêm, chiêm chiếp,
kim tiêm, tìm kiếm, kỉ niệm, nghề nghiệp
- Mẹ đưa bé đi tiêm.
 - Cô kỉ niệm bé tắm thiệp nhỏ.

Mẹ có tiệm trà nho nhỏ. Tiệm trà có trà quế, trà sữa, ... và cả kem nữa. Cô Diệp ghé thăm tiệm trà của mẹ. Cô mua cho Lê yếm đỏ đẹp lắm. Lê lễ phép bê trà quế cho cô.



Bài 47: om, op

- hòm thư, tụ họp, ọp ọp, khóm tre,
đom đóm, chú cọp, xóm trọ, tốp mỡ
- Chú cọp ở sở thú khá dữ.
 - Ngõ nhà bà có khóm tre già.

Ở quê có khóm tre ngà vi vu theo gió. Đêm về, có chú đom đóm nho nhỏ lấp ló ở bờ tre. Nghỉ hè, trẻ em ở xóm tụ họp, nô đùa tấp nập lắm. Vì thế, cứ nghỉ hè là bé về quê.



Nhận xét của giáo viên





Bài 48: ôm, ôp

gốm sứ, sữa hộp, chó đốm, xốp nhựa,
tôm sú, tốp ca, nộm sữa, chè cốm

- Mẹ làm tôm sú hấp bia.
- Mẹ mua lọ gốm sứ để ở kệ tủ.



Bé bị ốm. Mẹ nhờ cô Hà là y tá xā khám
cho bé. Cả nhà lo cho bé lắm. Bà ôm bé, khẽ
ru nhè nhẹ để bé ngủ. Mẹ pha sữa và mua cả
cam, chôm chôm cho bé nữa.





Bài 49: ơm, ợp

ơm ọ, sấm chớp, cá cơm, phù hợp
cơm nếp, cá bớp, thơm tho, lợp nhà

- Chú thợ lợp nhà giỏi.



- Bố bơm lốp xe đạp cho bé.



- Đêm nằm ngủ, bà kể cho Hà nghe về quê.
Quê nhà Hà ở xa lắm. Ở quê chả có ô tô và
nhà to như ở phố. Nhà ở quê nhỏ nhỏ, lợp ơm
ọ. Tôm, cua, cá thì lóp ngóp ở hồ, bò bê thì no
cỏ ở bờ đê. Hà nghe bà kể thì mê về quê lắm.



Nhận xét của giáo viên





Bài 50: Ôn tập

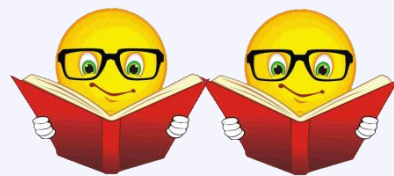


- Nhà Hà có chú chó đốm.
- Mẹ mua cho bé Nam yếm đỏ.
- Bà cho bé quả dưa xiêm to.

Bố ở xa về, bé Bộp ùa ra ngõ ôm chầm bố. Bố cho bé hộp quà to. Bộp tò mò lắm. Bé mở hộp quà ra. Quà là bộ cá ngựa và chú rùa gỗ. Bộp cầm đồ lên ngắm nghía và trầm trồ: “Đẹp quá bố ạ!”.



Bài 50: Ôn tập



- búp bê, um tùm, súp lơ, cảm cúm,
búp chề, chúm chim, sum họp, súp cua.
- Chị Nga chăm chỉ giúp bà.
 - Mẹ mua chùm nho đỏ lịm.

Nghỉ lễ, cả nhà sum họp ở nhà bà. Trẻ nhỏ nô đùa ở thêm nhà. Ở bếp, bà, mẹ và dì Na sắp đồ cho bữa trưa. Mẹ làm tôm hùm hấp, súp cua. Bé mê tôm hùm hấp lắm, mẹ gỡ cho bé chả kịp.

Nhận xét của giáo viên





Bài 53: uôm



thợ nhuộm, luộm thuộm,

quả muỗm, muồm muỗm

- Quả muỗm có vị chua.

- Chú Tú là thợ nhuộm ở phố cổ.

Hè về, ve đã ra rả khắp ngõ phố. Hà nhớ mùa quả ở quê nhà, nhớ chùm quả sim tím lịm, chùm khế chua chua giữa đám lá um tùm. Nhớ quê, Hà chỉ chờ dịp hè để về quê.



Bài 54: ươm, ợp



chườm đá, ợp đá, kiếm gươm, nướm nợp

Hồ Gươm, thắm đượm, cướp cờ, quả mướp

- Quả mướp vừa to vừa thơm.

- Tháp rùa nằm giữa Hồ Gươm.

Mướp nhà bà vừa ra quả. Quả mướp khá to, bổ ra thơm lắm. Bé cầm quả mướp cứ trầm trồ. Bé thủ thỉ bà: “Mướp thơm bà nhỉ?”.



Nhận xét của giáo viên





Bài 55: an, at



san hô, đĩa hát, nhà sàn, bát đũa,

lan can, gió mát, bạn bè, hạt cát

- Gió mùa thu man mát.

- Bản nhỏ có nhà sàn.

Hè về, mẹ cho Lê đi nghỉ mát ở Đà Lạt. Mẹ và Lê ở nhà nghỉ sát hồ Than Thở. Mẹ để Lê tự đi bộ, tản mát ở hồ. Khi về, Lê cứ nhớ làn gió mát ở Đà Lạt.



Bài 57: Ôn tập



- Bà hát khe khẽ ru bé ngủ.

- Hè về, đàn bướm tụ họp ở giàn mướp.

Chú Tú đi xa về, có quà cho Lê và em Bi. Chú cho Lê san hô đỏ, vỏ sò và cả hạt dẻ. Chú mua cho em Bi bộ kiếm gươm nhựa. Lê mê san hô lắm, bé cứ ngắm nghía mà chả để ở kệ tủ.





Bài 58: ăn, ắt

thợ săn, giặt giũ, cửa sắt, văn nghệ,
khất khe, căn dặn, dè dặt, mì vằn thắn

- Vụ mùa, bà và cô đi gặt lúa.
- Mẹ dặn Hà, ở nhà chăm chỉ tập chép.

Bố đi làm xa, ở nhà có mẹ, Hà và cu Bi. Từ nhỏ Hà đã giúp mẹ làm đủ thứ. Hà rửa mặt, cho em ăn cơm và ru em ngủ. Khi mẹ đi làm chưa về, Bi nhớ mẹ, Hà dắt em ra ngõ chờ mẹ về.



Nhận xét của giáo viên





Bài 59: ân, ât

bạn thân, bật lửa, sân đất, thật thà,
chủ nhật, múa lân, bí mật, bàn chân

- Chị Nga rất thật thà và chăm chỉ.
- Ở sân nhà, bé ngân nga tập hát.

Chủ nhật, bố mẹ đi chợ, chỉ có Lê và chị Nga ở nhà. Thật bất ngờ, bà ở quê ra. Bà có giỏ mận làm quà cho cả nhà. Chị cất đồ đỡ bà. Lê ân cần đưa khăn cho bà rửa mặt, để bà nghỉ, chờ bố mẹ về.



Nhận xét của giáo viên





Bài 60: en, et



nét chữ, đế mèn, tắt đèn, lá sen,
hò hét, khăn len, đất sét, chim én

- Mẹ đan khăn len.
- Cô khen nét chữ bé rất đẹp.



Bé Nhi mê vẽ lắm. Bố mua cho bé tập vở và chì màu để bé tô, vẽ. Hễ gặp gì thú vị là bé vẽ ra vở cho cả nhà xem. Bé vẽ chú vẹt ở nhà bà, vẽ chim én nhỏ, vẽ chú đế mèn ở lá sen... Cả nhà khen bé Nhi vẽ đẹp và cổ vũ bé đi thi vẽ.



Nhận xét của giáo viên



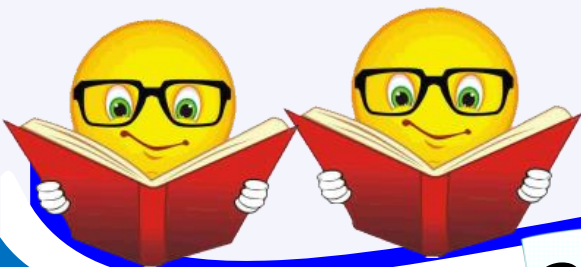


Bài 61: ên, êt

dệt lụa, bếp lò, kết bạn, nển thơm,
tết nơ, tơ nhện, bồ kết, nền nhà

- Bữa cơm tết thật đầm ấm.
- Chú sên bò chậm chạp trên sân nhà.

Gà mẹ dẫn đàn gà nhép đi kiếm ăn. Khi đi gà mẹ dặn: “Chớ đi xa, nhớ ở gần mẹ nhé!”. Gà nhép nghe mẹ dặn, bám sát chân mẹ. “Quạ quạ”, nghe âm lạ, lũ gà nhép sợ quá, nép sát bên mẹ. Gà mẹ ôm gà nhép: “Chớ có sợ, đã có mẹ ở bên”.



Nhận xét của giáo viên





Bài 63: Ôn tập

- Đàn gà kiếm ăn ở sân.
- Dì Na tết nơ đỏ cho Lê rất đẹp.
- Mẹ tắt bột sắp đồ đi nghỉ mát.

Sân nhà bà có giàn bí to, Từ mặt đất, bí bò ra, phủ tràn trên giàn, ra cả lan can sắt. Lá bí to, mặt lá như phủ phấn. Nụ bí nho nhỏ. Quả bí khi già thì vỏ đậm dần. Bà cẩn thận cắt quả bí già xếp ở kho bếp để ăn dần.



Nhận xét của giáo viên





Bài 64: in, it

bản tin, hít thở, kín mít, thịt kho,
mít chín, bịn rịn, đàn vịt, ngấm nhìn

- Bé mê tíu thịt kho của mẹ.
- Quả mít bà cho đã chín thơm.

Nhà bà có mít, quả chi chít. Hè về dĩ Na
dẫn Lê và em Bin đi vỗ mít. Khi vỗ quả, nghe
bộp bộp là mít đã chín. Khi mít chín dì bỏ ra
cho chị em Lê ăn. Lê mê mít lắm. Lê dặn dĩ:
“Khi về, dĩ nhớ cho Lê quả mít sắp chín nhé!





Bài 65: iên, iêt



tập viết, bờ biển, nhiệt độ, tiến bộ,
thân thiết, kiến lửa, biệt thự, thiên nhiên

- Bé chăm chỉ tập viết.

- Mùa hè, cả nhà bé đi nghỉ ở biển.



Ở đám cỏ, có tổ kiến rất to. Tổ kiến có kiến chúa và vô số kiến thợ. Kiến chúa chỉ ở tổ và đẻ kiến nhỏ. Kiến thợ có nhiệm vụ tìm kiếm đồ ăn, làm tổ và chăm kiến nhỏ. Kiến ăn rất tạp: bọ, sữa, thịt, cơm, lá, củ quả.



Nhận xét của giáo viên





Bài 66: yên, yê

yên xe, đàn yến, yên tâm, niềm yết

- Đàn chim yến trở về tổ.
- Bố đặt bé Na trên yên xe.

Bà bị ốm, nằm yên trên đệm ngủ thêm
thiếp. Lê lo cho bà lắm. Bé chả ra nhà Hà, bạn
thân nữa mà ở bên bà. Bé tập làm như mẹ
chăm bà. Bé đưa cam cho bà ăn, đắp chăn
cho bà ngủ. Có khi bé còn khe khẽ hát cho bà
nghe nữa.



Nhận xét của giáo viên

28





Bài 67: on, ot



lon ton, ngọt lịm, xe con, chót vót,
bòn bon, gót chân, mầm non, giọt mưa

- Quả nhót chín đỏ chót.

- Bé lon ton ra tận cửa đón mẹ.



Giàn nhót nhà Hà sắp chín rộ. Quả nhót chín đỏ chon chót, thon thon. Vị nhót chua chua, ngọt ngọt. Bề mặt quả nhót có lấm tấm đốm nhỏ. Hà mê ăn nhót lắm. Hà sắp sẵn cả giỏ nhót chín đỏ. Hà sẽ đưa đến lớp chia cho cô và bạn bè.



Nhận xét của giáo viên

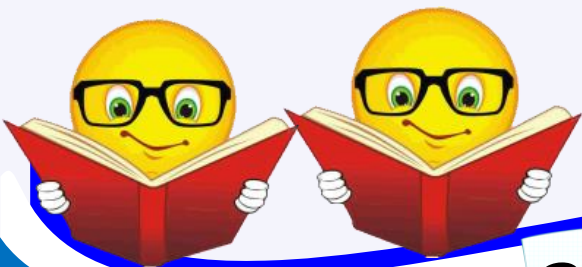




Bài 69: Ôn tập

- Em bé hát rất tự nhiên.
- Trên mặt lá vẫn còn sót giọt mưa.

Nhà sẻ bé lọt thỏm giữa ngọn tre già. Nhà én con ở trên ngọn đa. Khi sẻ mẹ và én mẹ đi kiếm ăn xa thì sẻ bé và én con ở nhà cô gõ kiến. Cô cho sẻ bé và én con đĩa kê ngon. Sẻ bé mê kê lắm, chú ta cứ mổ lia lịa. Én nhỏ thì chả mê món kê. Về nhà, sẻ bé kể cho mẹ nghe và khen món kê nhà cô gõ kiến ngon lắm.



Nhận xét của giáo viên





Bài 70: Ôn, ô



ôn tập, bột mì, bồn tắm, sữa bột,
số một, môn văn, tốt đẹp, ôn tồn

- Mẹ rán chả lá lốt thơm ngon.
- Cô ôn tồn chỉ dẫn bé tập tô.

Bốn chị em nhà thỏ rất chăm chỉ. Từ tờ mờ sớm, chị cả đã đưa ba em đi nhổ cà rốt. Họ vừa đi vừa đùa giỡn rôm rả. Nhìn nắm rơm ở ven bờ cỏ, thỏ bé liền bẻ về cho mẹ.



Bài 71: ơn, ơ

khôn lớn, mũ phớt, cảm ơn, bất chợt,
hớn hở, thớt gỗ, ơn mơn, ớt đỏ

- Bé hớn hở đi ra ngõ đón mẹ.
- Cơn mưa bất chợt ập đến

Lê rất mê văn nghệ. Ở nhà, cứ hễ chị tập đàn là Lê hớn hở tập hát. Ở nhà trẻ bé hát và diễn cho cô và bạn bè xem. Cô cử bé đi thi hát đơn ca. Bố mẹ sẽ đi cổ vũ cho bé.



Nhận xét của giáo viên





Bài 72: un, ưn, ư

vùn vụt, mút dừa, vụt qua, mưa phùn
bút dút, bún cá, lữ lụt, gỗ mun

- Mút dừa non vừa mềm vừa ngọt
- Bố mua bút chì để bé tập tô, tập viết.
- Gà mẹ dẫn đàn gà con đi kiếm giun.

Ủn à ủn ỉn
Chín chú lợn con
Ăn đã no tròn
Cả đàn đi ngủ.



Nhận xét của giáo viên

32





Bài 73: uôn, uôt



trơn tuột, ý muốn, rét buốt, cuộn cuộn,
cuộn len, ruột thịt, đi muộn, vuốt ve

- Mưa tuôn, gió cuốn ẩm ẩm.
- Vụ mùa đến bố bận rộn gặt và tuốt lúa.

Ở nhà, bạn Hà rất chăm chỉ. Đi lớp về là Hà làm luôn bài tập cô cho. Hết tập viết, Hà còn tập vẽ. Nhìn mẹ bận rộn suốt ngày nên Hà còn biết giúp mẹ quét nhà, giặt khăn, đỡ em ngủ. Bố mẹ rất yên tâm khi có Hà ở nhà.



Nhận xét của giáo viên





Bài 75: un, ưn, ư

- Mẹ pha sữa cho cu Bin.
- Bé Nhi vuốt ve và ôm chú cún con.
- Chú chồn chuồn ớt màu đỏ thật đẹp.



Chủ nhật, mẹ làm món tôm tắm bột rán cho cả nhà ăn. Vừa rán chín, mẹ cho bé Nhi nếm thử liền. Vị ngọt đậm đà của tôm, vị giòn tan của bột rán làm bé mê tí. Bé còn thủ thỉ: “Mẹ nhớ làm món tôm rán nữa nhé!”.





Bài 76 ươn, ươt

thướt tha, vươn lên, ẩm ướt, miễn lươn,
sườn rần, mượt mà, uốn lượn, tập dượt

- Khu nhà vườn nhà bà, cỏ lên um tùm.
- Mưa suốt đêm khiến nền nhà luôn ẩm ướt.

Từ nhà chú Tâm về, Nga gặp cơn mưa bất chợt. Mưa ràn rạt làm Nga ướt lướt thướt như chuột lột. Về nhà dì Na hơ lửa và ủ ấm cho Nga. Dì dặn Nga chớ để ngấm mưa, dễ bị cảm lạnh.



Nhận xét của giáo viên





Bài 77: ang, ac

lá bàng, củ lạc, vàng bạc, bàn bạc,
sa mạc, làng quê, âm nhạc, trang vở

- Bác bàng già có tán lá to, thân xù xì.
- Mùa gặt ở làng quê nhộn nhịp và tấp nập.

Ngõ nhà Hà có bác bàng già. Trên ngọn bàng có chị vạc làm tổ. Mùa rét đến, gió rít căm căm. Bác bàng thả lá che gió cho tổ chim vạc. Chị vạc tha thiết cảm ơn bác bàng già đã che chở.





Bài 78: ăng, ăc



sắc sỡ,

văng vể,

thắc mắc,

bằng lăng,

mắc áo,

măng ngọt

trăng rằm,

quà tặng,

lắc lư

- Tắm tắm ở sân nhà rất sắc sỡ.

- Rằm tháng tám, trăng sáng vàng vặc.

Vàng như mặt trăng

Ở trên vòm lá

Da nhẵn mịn màng

Là quả thị thơm.



Nhận xét của giáo viên





Bài 79 âng, ắc

gió bắc, tầng hầm, giờ giấc, nâng đỡ,
nhẹ bẫng, nhắc chân, vâng dạ, giàn gấc

- Vàng trắng lấp ló sau rặng tre.
- Gió bắc tràn về, Hàn Nội trở rét.



Tháng ba, bố Lê bắt đầu ươm hạt gấc. Đến tháng tư, bố làm giàn cho gấc bò lên. Sang tháng năm, lá gấc đã phủ kín cả giàn. Bé phát hiện ra các quả gấc tròn tròn, be be lấp ló ở đám lá. Sáng sáng, Lê ngẩng mặt chăm chú nhìn quả gấc lớn dần lên. Khi chín, quả gấc đỏ sẫm. Tháng tám, bố và Lê chọn quả chín cắt dần để bán.





Bài 81: Ôn tập

- Trăng đêm thu thật tròn và sáng.
- Giàn gác nhà bà đã chín, quả đỏ sẫm.

Rằm tháng tám, trăng sáng vàng vạc. Cá rô rủ cá cờ đi ngấm trăng. Cả đàn cá lướt đi nhẹ nhàng, mê mẩn ngấm mặt trăng bàng bạc in rõ khắp mặt hồ.



Bài 82: eng, ec



- leng keng, tấm sét, xẻng nhựa, gõ keng
- Xe təc chở xăng về trạm.
 - Xe điện leng keng trên phố.

Nghỉ hè, bố mẹ cho Phi ra thăm Thủ đô. Bố đưa Phi đi thăm Lăng Bác, Hồ Gươm và phố cổ. Bố kể, xưa kia từ Hồ Gươm đi ra các phố cổ luôn có xe điện. Đến giờ, xe điện leng keng vẫn là kỉ niệm đẹp của thủ đô xưa.



Nhận xét của giáo viên





Bài 83: iêng, yêng, iêc

rạp xiếc, chú yêng, mỏ thiếc, tháng giêng,
bữa tiệc, riêng lẻ, cá diếc, siêng năng

- Bố cho bé đi xem xiếc ở rạp.
- Tiếng chiêng rộn rã khắp bản làng.



Nhà chú Nam có vườn lan rất đẹp. Ở đó có một con yêng be bé. Khi Lê đến thăm nhà chú, yêng có liếc nhìn Lê và hét vang “Lê đến, Lê đến!”. Lê mê vườn lan và con yêng lắm. Hễ có dịp là Lê sang thăm vườn lan và con yêng nhỏ nhà chú Nam.





Bài 84: ong, oc



bóng đá, bún mọc, vòng tròn, con cóc,
nòng nọc, viên ngọc, bóng ngô, tập đọc

- Bé ê a tập đọc.
- Nghỉ hè, lũ trẻ ra sân đá bóng.

Chóng lên chong chóng
Khi gió biển về
Chân qua cát bỏng
Gió còn ngủ mê.



Gió lên vĩa hè
Tìm bóng tre ngủ
Chỉ còn tiếng ve
Ru chong chóng nhỏ.8





Bài 85: ông, ôc

con công, cốc bia, đồng hồ, cơn lốc,
trồng trọt, cốm mộc, bông hồng, ẩm mốc

- Mẹ mua cốm mộc cho cả nhà nhâm nhi.
- Ở góc vườn, ông có trồng khóm hồng đỏ.

Gà à, chờ ta nhé!

Ta pha trà cho ông

Xong sẽ đem thóc đến

Chở ồn ào nghe không!

Cún à, ta nhờ nhé!

Ra sân trông nhà đi

Ta cho ông ăn đã

Xong sẽ đến lượt mi.





Bài 87: Ôn tập

- Chủ nhật, cả nhà đi ăn tiệc.
- Chú công có bộ lông sặc sỡ.
- Các chú sóc con mãi mê đùa giỡn trong vườn.

Chú ốc sên nhỏ cần mẫn bò ven bờ cỏ đến kiếm ăn. Thỏ đi qua nhìn ốc sên bò chậm chạp nên chê ốc sên đi chậm hơn rùa. Ốc sên lặng lẽ bò mặc cho thỏ chê. Một chốc, khi ốc sên đã bò đi xa, thỏ tỏ ra ân hận: “Chắc là ốc sên buồn lắm khi thỏ cứ chê bạn nhỉ? Từ giờ, thỏ sẽ không trêu đùa, chê ốc sên nữa”.



Nhận xét của giáo viên





Bài 88: ung, uc

- khúc gỗ, trung thu, bông cúc, xúc cát,
lúc lắc, hồng nhung, chúc Tết, tung tăng
- Chủ thả tung tăng trên đồng cỏ.
- Mẹ cắm lọ cúc đồng tiền thật đẹp mắt.

Chung vòng hát hò
Con còng nho nhỏ
Nhỏ hơn con cua
Còng đi như đua
Cua bò không kịp.





Bài 89 ưng, ực

khu rừng, đỏ rực, từng bưng, nóng nực,
bưng sáng, chả mực, mừng rỡ, thực phẩm

- Từng chùm quả bàng đung đưa trong gió.
- Thu về, cúc nở vàng rực cả góc vườn.

Rừng rú còn chìm đắm trong màn đêm. Nhà nhà đang ngon giấc trong chiếc chăn ấm. Bỗng một con gà trống cất tiếng “ò...ó...o” ở một góc rừng. Khắp thung lũng, tiếng gà cất lên râm ran. Đàn gà rừng cũng vừa thức giấc, cất tiếng “le...te..”. Tiếng ve ra rả vang khắp cả bản làng.



Nhận xét của giáo viên



45





Bài 90: ông uộc



- muông thú, cuộc thi, ruộng lúa, ruốc tôm,
chiếc xuống, bó đuốc, cà cuống, buộc tóc
- Cô buộc tóc, thắt nơ cho bé.
 - Chiếc chuông gió nhỏ leng keng bên cửa sổ.
Con đi ra nắng

Nhớ đội mũ nghe.

Kẻo không bị ốm

Phải uống thuốc nè.

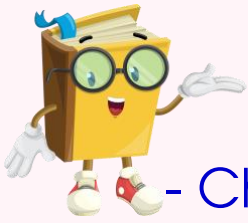


Bài 91: ương, ước

- phượng tím, ước mơ, trường học, bước chân,
quê hương, nước biển, bức tường, cá vược
- Đàn cá tung tăng trong làn nước biển.
 - Phượng nở đỏ rực góc sân trường em.

Tháng tư về, nắng non nhường chỗ cho nắng
vàng. Ve thổi thốt trong vòm lá của những
hàng phượng vĩ. Hè về, khi phượng rực đỏ cả
góc sân trường, cũng là lúc các bạn nhỏ được
nghỉ hè, kết thúc một năm học vất vả, bận rộn.





Bài 93: Ôn tập

- Chú Tú chở hàng bằng xe đạp nhỏ.
- Trẻ em tung búng đón Tết Trung thu.
- Nắng lên xua tan màn sương còn đọng trên lá.

Sóc con đi thăm ông bà. Đến nhà, bà sóc đang cất những quả thông khô để ở trong tổ. Sóc con tò mò: “Bà đang làm gì thế ạ?”. “Mùa thu sắp qua, bà cần dự trữ thức ăn cho mùa đông”. “Thế mà con không biết mùa thu sắp qua nhỉ? – sóc con thốt lên”. “Con nhìn kìa, lá trong rừng đã rụng thế cơ mà” – bà sóc chỉ xuống thảm lá rụng trong vườn. Sóc con tạm biệt ông bà. Nó đi qua thảm lá rụng, bước chân phát ra tiếng “răng rắc” rất thú vị. Mùa đông giá rét sắp về, nó muốn giúp bố mẹ dự trữ thức ăn.



Nhận xét của giáo viên





Bài 94: anh ach

cánh gà, sân gạch, bánh đa, nhà sách,
tranh ảnh, ngõ ngách, sạch sẽ, hành khách

- Cô gà ri có bộ cánh sắc sỡ.
- Mưa tí tách trước hiên nhà.



Nhà trường tổ chức cho lớp em đi thăm quan. Cô chủ nhiệm phân công bạn Thanh lớp trưởng lên danh sách các bạn đăng kí tham gia. Bạn Thanh nhanh chóng lập danh sách và đọc vanh vách cho cả lớp nghe. Cô khen bạn Thanh nhanh nhẹn.



Nhận xét của giáo viên





Bài 95: ênh, êch

thác ghềnh, lếch thếch, chênh lệch, bệnh viện,
kênh rạch, bạc phếch, ngốc nghếch, bập bênh

- Nhà ếch xanh có hồ sen thơm ngát.
- Mặt nước bập bênh những lá sen, lá súng.

Nhà ếch cõm ở bên bờ kênh xanh. Ếch cõm chăm học lắm. Sáng sớm, ếch đã mang sách ra bờ kênh tập đánh vần. Ếnh ương, cóc ở gần nghe tiếng ếch học đánh vần liền mang sách sang học cùng. Tiếng các bạn đọc sách ồm ộp vang cả bờ kênh.



Nhận xét của giáo viên



49





Bài 96: inh, ich



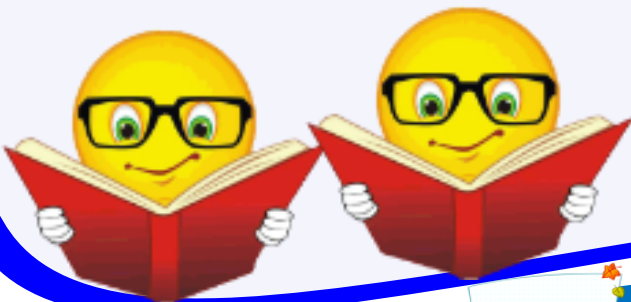
cá kình, chim chích, bình minh, ẩm tích,
xích đu, xinh xắn, cá trích, sinh động

- Bức tranh vẽ cảnh gia đình thật đầm ấm.
- Chim chích bông có bộ lông đen, bóng mượt.

Tích tắc, tích tắc
Đồng hồ luôn nhắc
Học, chơi, ăn, ngủ
Có giờ có giấc.



Tích tắc, tích tắc
Đồng hồ luôn nhắc
Từng phút từng giờ
Quý hơn vàng bạc.



Nhận xét của giáo viên



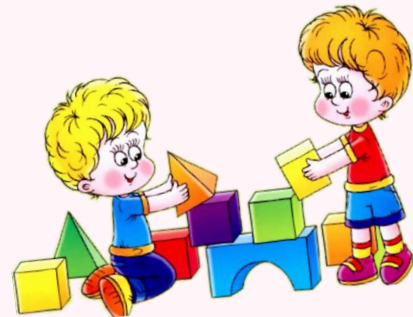


Bài 97: ai, ay

cải thìa, lái xe, chạy nhảy, ớt cay,
giày vải, mái nhà, máy xay, trại hè

- Bé Bin hớn hởi cầm trên tay chùm vải đỏ.
- Các bạn nhỏ tham dự trại hè ở Phú Thọ.

Vịnh Lan Hạ nằm kề vịnh Hạ Long. Vịnh có các bãi cát nhỏ xinh xắn, trải dài. Du khách thăm quan có thể lặn, ngắm bãi san hô ở bãi Vạn Hà. Bạn cũng có thể ghé thăm các làng bè đa dạng hải sản như: hải sâm, tu hài, cá mú,...



Nhận xét của giáo viên

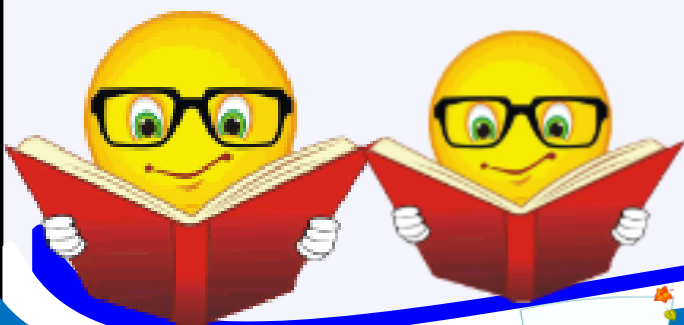




Bài 99: Ôn tập

- Tảng đá giữa biển xù xì, bạch phếch.
- Chú gà trống gáy vang làm nhà nhà tỉnh giấc.

Ở khu rừng nọ, có một cô sóc xinh xắn rất thích đi du lịch. Cứ mỗi độ thu về, Sóc bắt đầu hành trình của mình. Lần này, vì quá thích thú với cảnh đẹp trên đường, sóc quên đường về nhà, Sóc lo sợ, khóc vang cả khu rừng. Các bạn thỏ, khỉ, chim chích nhanh chóng đến giúp sóc. Nghe sóc kể xong sự tình, tất cả cùng đồng thanh đáp: “Chúng tôi sẽ giúp bạn tìm đường về nhà”.



Nhận xét của giáo viên





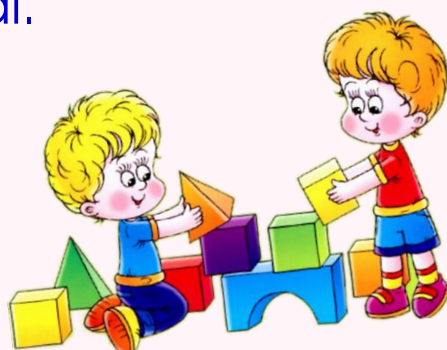
Bài 100: oi, ây



quả roi, giỏ mây, vòi nước, thầy cô,
tài giỏi, thợ xây, oi bức, cuộn dây

- Bé vừa ngủ dậy, hai má đỏ hây hây.
- Chú voi con có cái vòi dài.

Mấy mùa hè đến
Vài mùa đông sang
Cành non vẫy gọi
Lá xanh ngút ngàn.



Nay mùa quả chín
Thơm hương nhãn lồng
Cháu ăn nhãn ngọt
Nhớ ông vun trồng.



Nhận xét của giáo viên





Bài 101: ôi, ơ



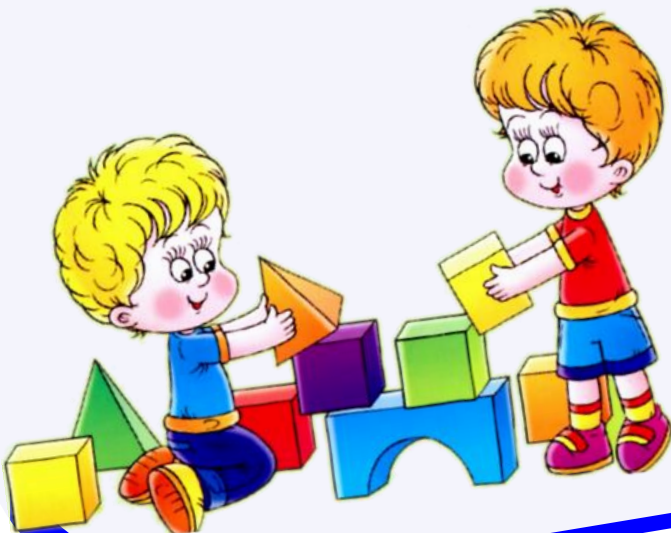
cá hồi, lời nói, xôi gấc, năm mới,
đồ chơi, mũ cối, rong chơi, nóng hổi

- Mẹ thổi xôi gấc rất ngon.

- Bố mua cho bé đồ chơi mới.



Mưa rồi, mưa to quá! Gió ném từng vốc nước xuống mặt đường. Gió lay cây rồi giật ra từng nắm lá tung lên trời. Giữa cảnh ấy, trên cây me già kia, có hai con chim. Con chim bé run rẩy kêu lên: “Chíp! Chíp!”. Chim lớn vỗ cánh: “Ti ri...ti ri”.



Nhận xét của giáo viên



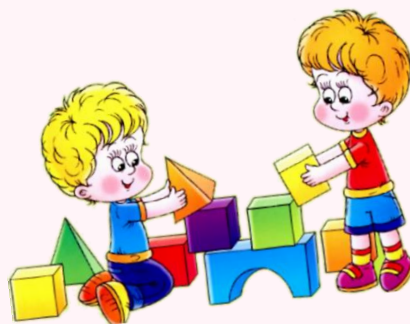


Bài 102: ui, ư

túi da, cùi dừa, ngửi mùi, bó củi,
vui vẻ, kí gửi, múi cam, gửi quà

- Các bạn nô đùa rất vui vẻ.
- Bố đi xa gửi thư về cho cả nhà.

Sáng mùa thu trong xanh
Em mặc quần áo mới
Đi đón ngày khai trường
Vui như là đi hội.



Gặp bạn, vui hơn hở
Đưa tay bắt mặt mừng
Đưa ôm vai bá cổ
Cặp sách đùa trên lưng.



Nhận xét của giáo viên





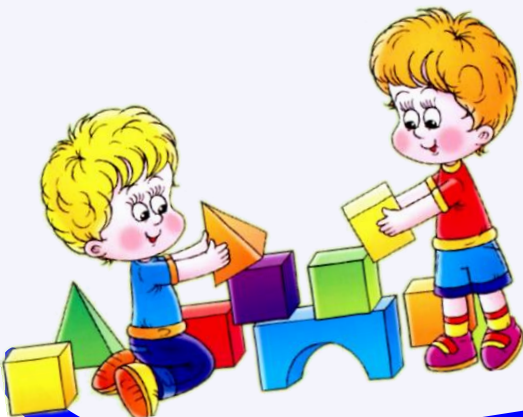
Bài 103: uôi, ươi



- tuổi thơ, tươi vui, con ruồi, lò sưởi,
điểm mười, khe suối, nụ cười, buổi tối
- Đường vào bản đi qua khe suối nhỏ.
 - Em bé cười hớn hở khi nhìn thấy đồ chơi.

Tôi là con suối nhỏ
Nằm ở dưới chân đồi
Bạn của sương, của gió
Của vầng trăng lưng trời.

Tôi là con suối nhỏ
Men bờ đá tôi đi
Tôi thích cua, thích cá
Tiếng hát ru thầm thì.



Nhận xét của giáo viên





Bài 105: Ôn tập



- Sim nở rộ tím cả núi đồi.
- Voi con mời bạn đi xem hội.
- Từ phía xa, những chiếc ca nô nổi đuôi về bờ.

Nhà nai ở cuối dãy núi. Trưa hè oi ả, nai đi ra bờ suối hóng mát. Nghe gió thổi vi vu, suối chảy róc rách..., nai mãi chơi đến lúc trời tối mới nhớ ra phải trở về. Đến nhà, nai bị mẹ mắng. Nai đến bên cạnh mẹ, xin lỗi vì đã để mẹ lo lắng. Mẹ nhìn nai mỉm cười vì con đã biết nhận lỗi.



Nhận xét của giáo viên



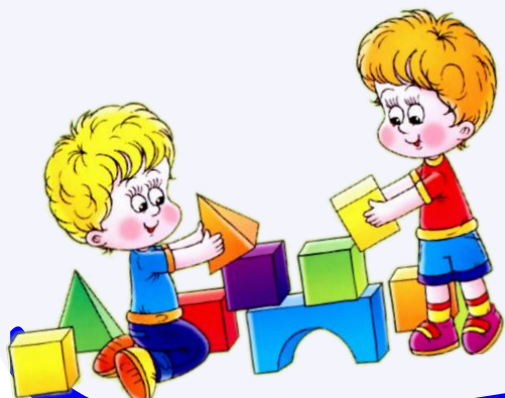


Bài 106: ao, eo



- tờ báo, kéo co, táo đỏ, khéo tay,
leo trèo, chào hỏi, ao bèo, chào mào
- Suối chảy rì rào giữa khe đá.
 - Chú mèo trèo lên cây cau trước nhà.

Một ngày nọ có chú cáo xuống trườn núi và phát hiện ra bên suối có giàn nho. Nhìn giàn nho căng mọng, cáo ta thèm tới mức nước bọt cứ trào ra. Cáo muốn chén ngay hết mấy chùm. Cáo vươn tay hái nho, nhưng giàn nho lại cao quá, dù có vươn xa cũng không với tới được. Cáo cố nhảy lên nhưng cũng chỉ với tới lá nho. Cáo đành ngậm ngùi rời khỏi vườn nho.



Nhận xét của giáo viên





Bài 107: au, âu



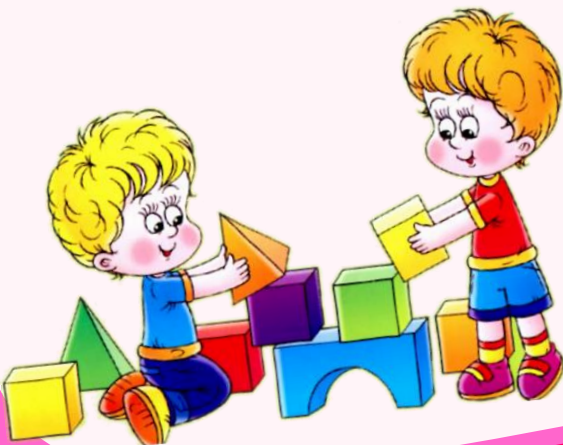
cỏ lau, màu nâu, con hàu, câu cá,
dâu tây, cháu gái, máy khâu, quý báu

- Mặt trời lên, con tàu bắt đầu ra khơi đánh cá.
- Quả dâu tây ăn có vị thơm thơm, chua chua.

Những hạt sương tươi mát
Đang nhảy múa trên cành
Bầu trời rất là xanh
Chị nắng vàng nhảy nhót.



Chú chim sâu tập hát
Rướn cổ, miệng mở to
Pha son la mi đô
Đồ rê mi là si.....



Nhận xét của giáo viên





Bài 108: êu, ui



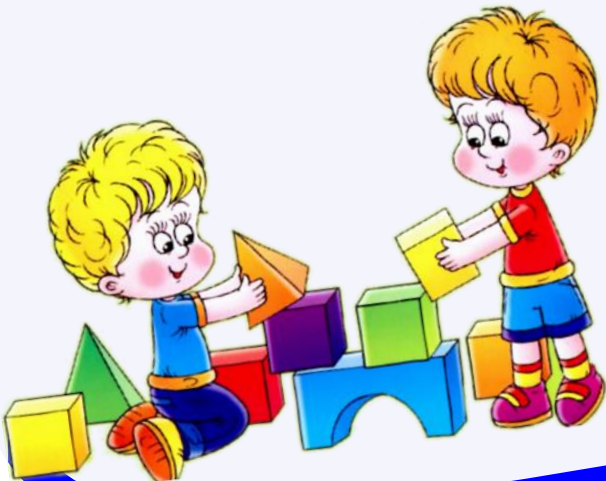
thêu thùa, nhỏ xíu, cao kều, dịu hiền,
ngêu ngao, lú lo, lều vải, nâng niu

- Con chìa vôi kêu riu rít.



- Chú hươu cao kều vươn cổ lên cây hái lá.

Ven hồ có con sếu rất tham ăn. Hằng ngày, sếu
kiếm ăn quanh quẩn trong hồ, hễ con cá nào từ
nhỏ đến lớn vừa nhô lên mặt nước là sếu mổ ăn
thịt ngay. Hồ sắn cá, tôm, cua ... nên sếu chẳng
bao giờ bị đói. Dù vậy, sếu vẫn chưa vừa ý. Nó
chỉ muốn ăn đến khi không còn một con cua,
con cá nào trong hồ nữa.



Nhận xét của giáo viên

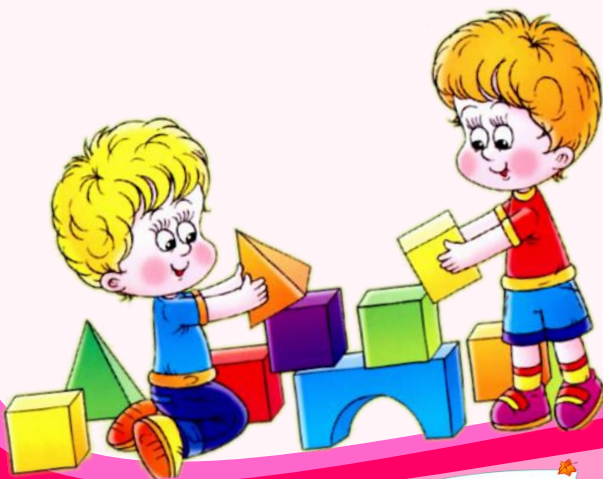
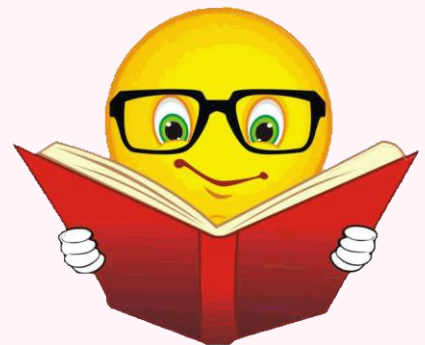




Bài 111: Ôn tập

- Giọng của mẹ thật dịu êm.
- Vườn nhà bà có cây cau, giàn bầu.
- Nhờ đọc sách, em biết được nhiều điều hay.

Sớm hè, lợn con theo lợn mẹ ra chợ mua rau. Các sạp hai bên đường bày bán rất nhiều râu củ quả, trái cây thơm ngon. Rau cải chíp lá xanh ngắt, cà chua chín đỏ mịn màng, súp lơ trắng muốt... có cả chuối tiêu chín vàng, táo đỏ mọng, dưa hấu ngọt lịm.



Nhận xét của giáo viên





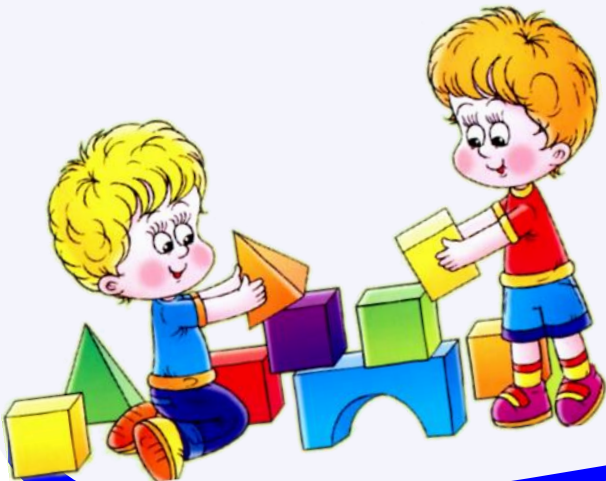
Bài 112: ươ, ơu

bư phẩm, hũ rượu, mưu trí, ưu tiên,
nghỉ hưu, bư đầu, cứu giúp, bấu cổ

- Chú khướu mưu trí.
- Cây lựu nhà bà sai trĩu quả.



Một bầy hươu con rong chơi trong rừng.
Các cậu hươu đều béo mập, đầu mang gạc.
Đó là cặp gạc gồm những nhánh mảnh dẻ và
vàng óng. Còn các cô hươu đầu không mang
gạc, nhưng có đôi mắt to, tròn, đen láy. Tất cả
mang những tấm áo mới, mịn như nhung, màu
nâu hoặc màu vàng, điểm những dấu trắng.



Nhận xét của giáo viên



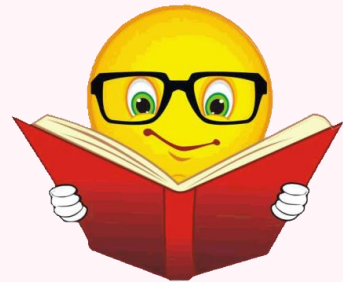
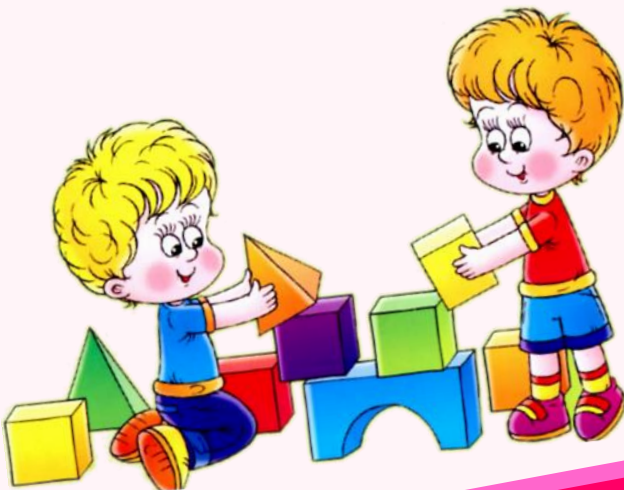


Bài 113: ao, eo

toa tàu, sức khỏe, điều hoà, xoè ô,
hoa hòe, loa đài, hoạ sĩ, chích choè

- Lá cọ to, xoè ra như cái ô.
- Vườn hoa đu đưa, khoe sắc, tỏa hương.

Lập lòe đom đóm đánh diêm
Bé theo đốm sáng đi tìm bắt chơi
Lạ chưa bé bắt được rồi
Đom đóm không sợ vẫn ngồi đánh diêm.



Nhận xét của giáo viên





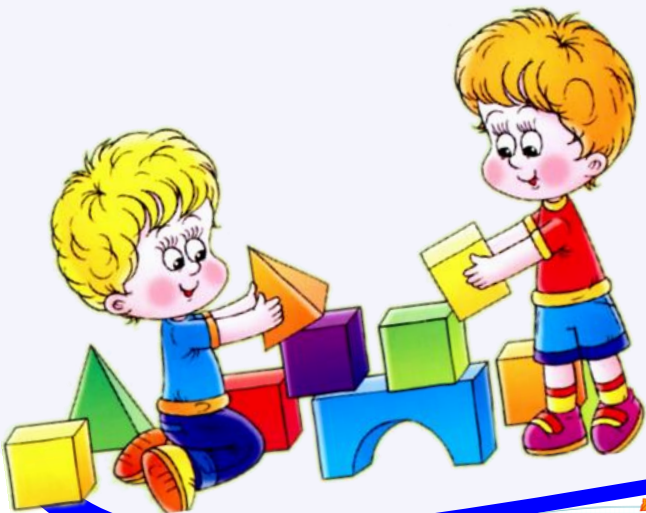
Bài 114: uê, ươ

thuở nhỏ, sao khuê, hươ mữ, đề huề,
xứ Huế, xuề xoà, thu thuế, trí tuệ

- Trong vườn xum xuê trái ngọt.
- Chú voi hươ vùi chào khán giả.



Mai tứ quý nở bốn mùa. Cánh hoa vàng
thắm xếp làm ba lớp. Năm cánh dài đỏ tía như
ức gà chọi, đỏ suốt từ đời hoa sang đời kết trái.
Trái kết màu chín mật, óng ánh như những hạt
cườm dính trên tầng áo lá lúc nào cũng xum
xuê một màu xanh chắc bền.



Nhận xét của giáo viên



64





Bài 115: uy, uya

uy nghi, sớm khuya, thuỷ thủ, khuya vắng,
chỉ huy, suy nghĩ, truy bài, giấy phơi - luya

- Cả lớp truy bài đầu giờ rất sôi nổi.

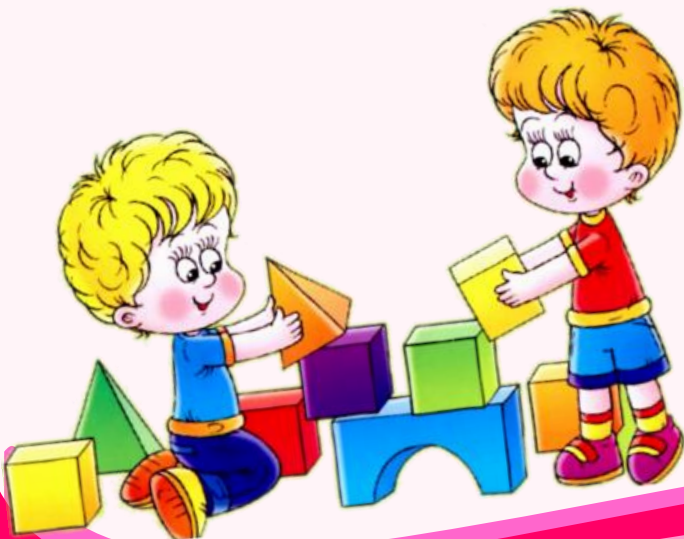
- Đêm đã về khuya, đường phố vắng vẻ.

Bên này là núi uy nghiêm

Bên kia là cánh đồng liền chân mây

Xóm làng xanh mát bóng cây

Sông xa trắng cánh đồng bay lưng trời.



Nhận xét của giáo viên





Bài 117: Ôn tập

- Tết đến, hoa đào khoe sắc hồng tươi.
- Quê ngoại tôi ở vùng ngoại ô ven biển.

Trong vườn, cây lựu bắt đầu nở hoa. Dưới ánh nắng lấp lánh, những bông hoa đỏ rực khoe sức sống tràn đầy. Nhìn từ xa, cây lựu trông như đám lửa đỏ giữa rừng cây xanh ngát. Khi có cơn gió nhẹ thổi qua, lá cây và hoa cùng lắc lư như muốn vẫy gọi mọi người đến thưởng thức.



Nhận xét của giáo viên



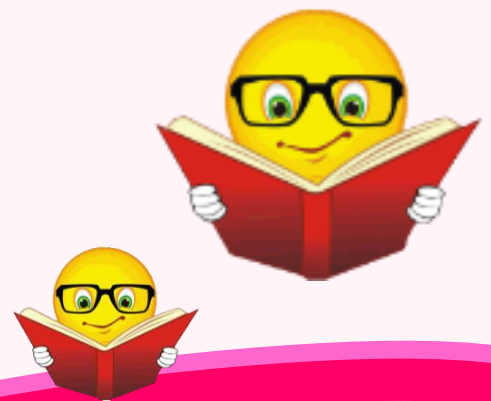
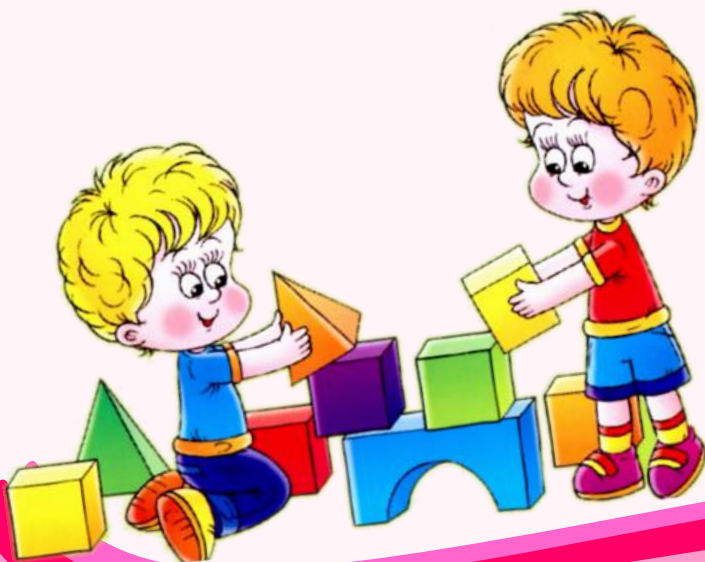


Bài 118: oam. oăm

oái oăm, ngoạm cỏ,
sâu hoắm, khoằm khoắm

- Cần cầu ngoạm kiện hàng.
- Mũi khoằm khoắm như mỏ quạ.

Hưng ra hiệu cho chú chó đi tìm quả bóng bị mất. Chú chó vẫy đuôi chạy đi. Chỉ một lát sau, chú đã trở lại, mồm ngoạm một quả bóng. Hưng vui mừng vỗ vỗ lên đầu chú chó tỏ ý khen ngợi.



Nhận xét của giáo viên





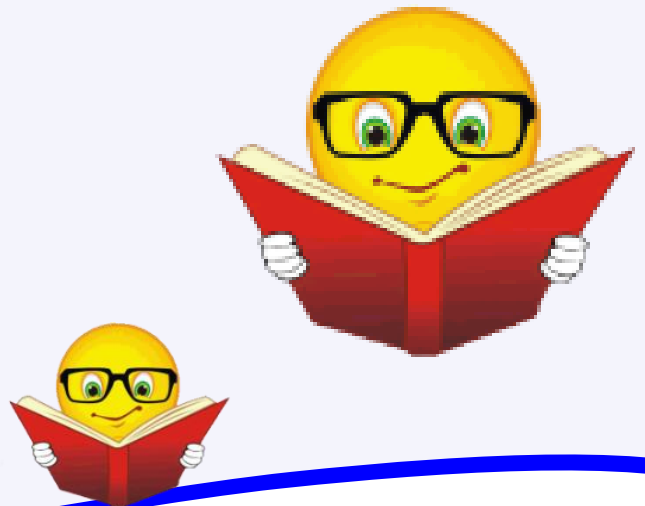
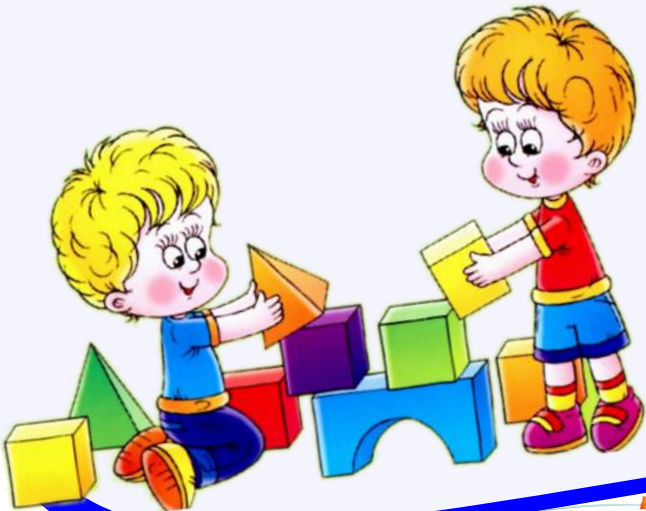
Bài 119: oan, oat

đoàn tàu, hoạt bát, bài toán, đoạt giải,
loạt soạt, soạn sách, lưu loát, ngoan ngoãn

- Bé thích xem phim hoạt hình.
- Hoa xoan nở li ti màu tím.



À ơi! Con mẹ ngủ ngoan
Con chim sâu nhỏ hót vang sau vườn
Đùng đưa cành bưởi toả hương
Con ong chăm chỉ lên đường tìm hoa.



Nhận xét của giáo viên





Bài 120: oăn, oắt

khoẻ khoăn, quay ngoắt, bắn khoăn, bước ngoắt,
loắt choắt, nhọn hoắt, xoắn thừng, xoắn tít

- Em bé mặc chiếc yếm bò rất khoẻ khoăn.
- Cu Bin có mái tóc xoắn tít thật đáng yêu.

Chú bé loắt choắt

Cái xắc xinh xinh

Cái chân thoăn thoắt

Cái đầu nghênh nghênh.



Nhận xét của giáo viên



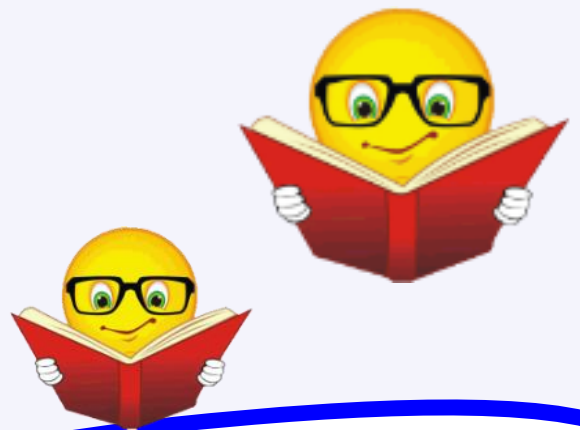
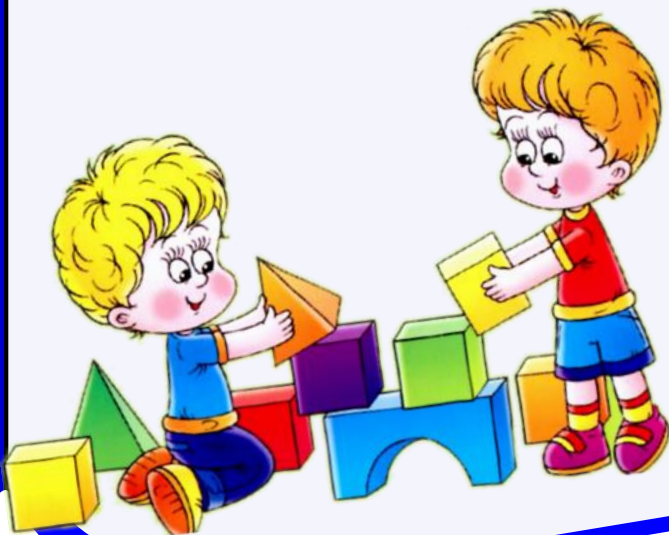


Bài 121: uân, uât

cuối tuần, nghệ thuật, tuân thủ, kỉ luật,
xuất khẩu, hoà thuận, kĩ thuật, tuần tú

- Mới sáng ra, phố xá đã sầm uất, nhộn nhịp.
- Mùa xuân đến vạn vật như căng tràn sức sống.

Mùa xuân đã về. Nắng xuân lan toả khắp vườn nhà. Xuân về, muôn hoa khoe sắc. Ấy là sắc vàng của cây quất, cây mai, sắc đỏ thắm của hoa đào, sắc trắng tinh khiết của hoa mận... Hoa mang sắc xuân về cho muôn nhà.



Nhận xét của giáo viên





Bài 123: Ôn tập



- Sắc xuân đã tràn về khắp các miền quê.
- Các bà các cô gặt lúa nhanh thoăn thoắt.
- Cá mập tung mình ngoạm con mồi trên mặt biển.

Trong rừng, bốn bạn trâu, cừu, và gà trống cùng chung sống với nhau. Mùa đông sắp tới, chúng định xây một ngôi nhà trách rét. Trâu phân công: “tớ sẽ kéo gỗ về làm cột nhà. Cừu tách gỗ thành những tấm ván. Lợn thì nhào đất sét, nung gạch. Gà trống sẽ lấy rêu trát tường nhé!”. Mỗi người một tay, ai nấy đều thoăn thoắt làm việc. Chẳng mấy chốc ngôi nhà đã hoàn thành trước mùa đông.



Nhận xét của giáo viên



71





Bài 124: oen, oet

hoen rĩ, khoét sâu, nhoén miệng,
toe toét, đỏ choét, nông choèn

- Cửa sắt bị hoen rĩ.
- Bé tô son môi đỏ choét.

À ơi! Hương bưởi bên thêm
Thơm vào câu hát mẹ hiền ru con
À ơi! Con nhoén môi cười
Từng trong giấc ngủ cuộc đời nở hoa.



Nhận xét của giáo viên





Bài 125: yên, yên

luyện tập, sò huyết, kể chuyện,
quyết tâm, chuyên cần, tuyết rơi,
khuyết điểm, hoa đỗ quyên

- Đỉnh núi phủ đầy tuyết trắng.
- Tết về, hoa đỗ quyên bung nở đỏ thắm.

Ríu rít, ríu rít... Đàn chim én từ phương Nam bay về, báo hiệu mùa xuân đã đến. Gấu mẹ và gấu con bừng tỉnh sau giấc ngủ đông dài. Hai mẹ con vươn vai, chậm chạp bước ra khỏi hang. Tuyết đã tan hết. Thời tiết trở nên ấm áp, khắp nơi cây cối đâm chồi, nảy lộc xanh biếc.



Nhận xét của giáo viên





Bài 126: uyn, uyт

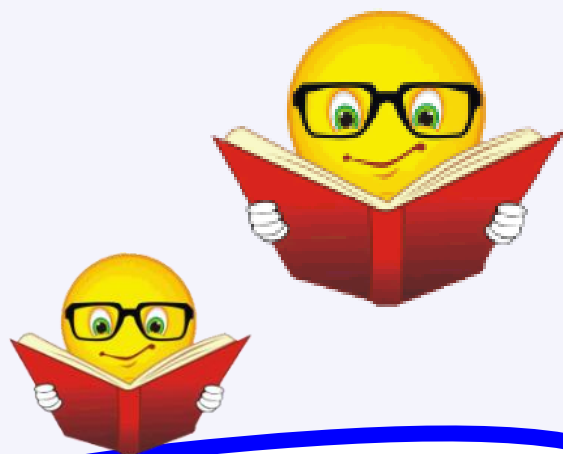
quấn quýt, dầu lуn,
xuýt xoa, màn tуn

- Bà mắc màn tуn cho bé ngủ.
- Tú vừa đi vừa huýt sáo rất vui vẻ.



Vào xem nhà máy
Sửa chữa ô tô
Tôi thấy la liệt
Máy nhỏ, máy to
Máy quay ro ro.

Cái kêu huýt huýt
Cái kêu xуn xуt
Cái thét ào ào
Rầm rập, xôn xao
Nhịp nhàng, rầm rập.



Nhận xét của giáo viên





Bài 127: oang, oac

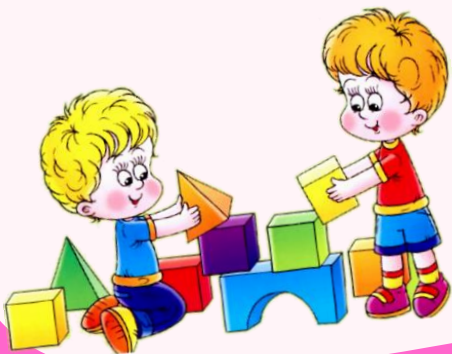
khoáng sản, rách toạc, thoáng mát,
huy hoàng, khoác túi, thỉnh thoảng

- Mẹ mua cho bé chiếc áo khoác hồng.
- Trên khoang tàu rất đông hành khách.

Một hôm chú gà
Lang thang trong vườn hoa
Đến bên hoa mào gà
Ngơ ngác nhìn không chớp.



Bỗng gà kêu thảng thốt
Lạ thật các bạn ơi!
Ai lấy mào của tôi
Cắm lên cây này thế?



Nhận xét của giáo viên

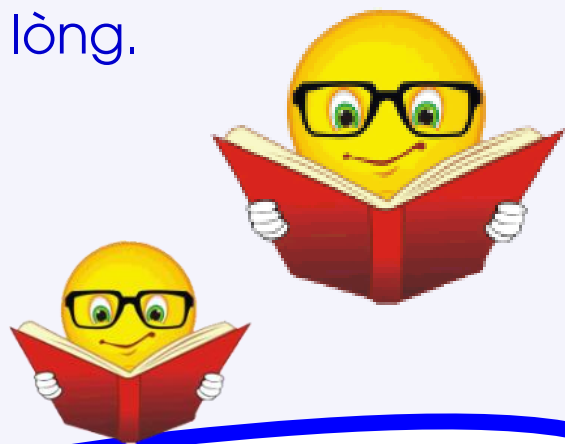




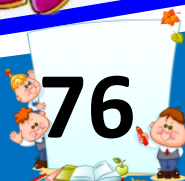
Bài 129: Ôn tập

- Những đoàn thuyền ngược xuôi trên sông.
- Quạ vẽ cho công chiếc áo khoác rực rỡ.

Sau cơn mưa, nhím con phát hiện ra trên bãi cỏ có quả bí đỏ rất to. Nó đi vòng quanh quả bí và nghĩ: “Cuối cùng, mình cũng sắp có nhà lớn rồi!” Nhím con chuyển quả bí đỏ đến một gốc cây. Nó khoét bỏ hết ruột và hạt bí, rồi trở một cái cửa ra vào và cả cửa sổ nữa. Nhím làm bậc thang, trải thảm dưới sàn và đặt mấy chậu hoa nho nhỏ trên bậc cửa sổ. Nhìn quả bí đỏ bây giờ đã ra dáng một ngôi nhà – nhím nhoẻn miệng cười hài lòng.



Nhận xét của giáo viên



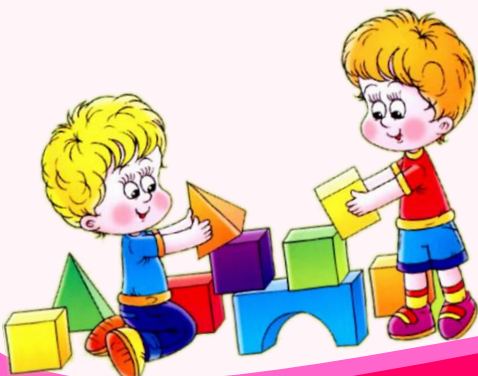


Bài 130: oăng, oắc

liến thoắng, ngoặc kếp,
khuá khoắng, lạ hoắc

- Tia chớp dài loăng ngoăng loé sáng trên trời.
- Hai bạn ngoắc tay nhau hẹn ngày gặp lại.

Bà ngồi trước thềm nhà bện chiếc chổi rơm.
Bé Hà ngồi bên liến thoắng kể cho bà nghe
chuyện ở lớp. Thỉnh thoảng, chú mèo mướp
chạy loăng quăng dưới chân bà. Vô tình chân
chú ngoắc vào sợi dây buộc chổi dài ngoăng
làm sợi dây rối tung lên. Hà và chị phải vất vả
lầm mối gỡ dây được giúp bà.



Nhận xét của giáo viên



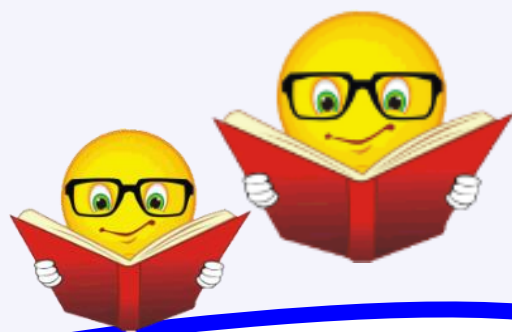


Bài 131: oanh, oach

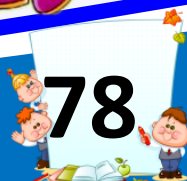
khoảnh đất, kế hoạch, loanh quanh
ngã oạch, khoanh giò, xoành xoạch

- Bé tập đi cứ ngã xoành xoạch.
- Chim oanh có giọng hát thật ngọt ngào.

Trong khu rừng nọ có hai chị em nhà hoẵng cùng sống trên một khoảnh đất rộng. Một hôm, thấy hoẵng chị hoẵng hốt, hoẵng em hỏi: “Có việc gì đấy chị?”. Hoẵng chị mếu máo: “Cháy rừng rồi, ngôi nhà của chúng ta mất rồi”. Hoẵng em an ủi chị. Rồi hai chị em nhanh chóng chạy ra khỏi cánh rừng.



Nhận xét của giáo viên





Bài 132: uênh, uêch

xuênh xoàng, trống tuếch,
chuếnh choáng, rộng huếch



- Chú thỏ huênh hoang đi trên đường.
- Bé mới tập viết, chữ còn nguệch ngoạc

Một con chuột có tính huênh hoang. Có lần chuột rơi xuống giữa một đàn thỏ. Bạn thỏ giật mình ba chân bốn cẳng bỏ chạy. Chuột tưởng thỏ sợ mình, nó đắc ý lắm. Một hôm khác, chuột đến gần bồ thóc. Phía trên bồ thóc có con mèo đang kêu. Chuột chẳng sợ mèo, leo thẳng lên bồ thóc. Rồi mèo nhảy phắt xuống ngoạm ngay lấy chuột.



Nhận xét của giáo viên





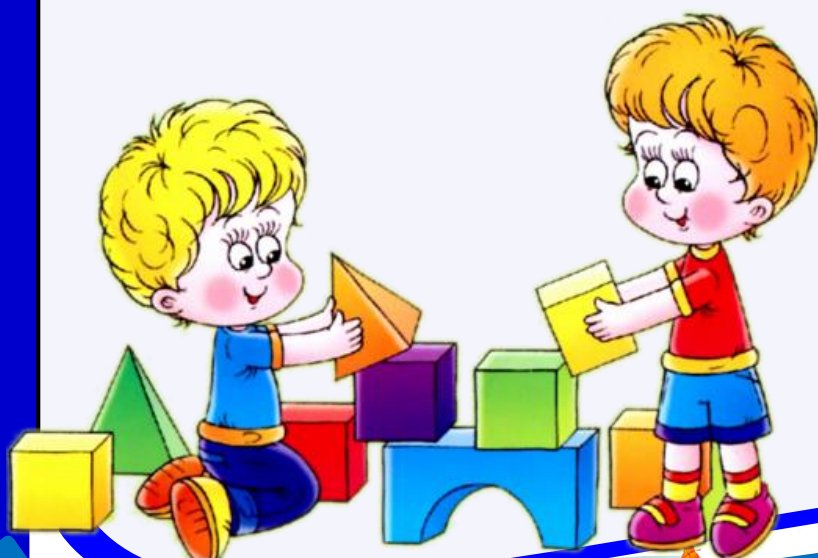
Bài 133: uynh, uych



mừng quynh, huých tay, khuynh chân,
lủynh quynh, phụ huynh, đèn huỳnh quang

- Thấy mẹ về, bé mừng quynh chạy ra ôm chặt.
- Các bạn nô đùa, chạy huỳnh huých trên sân trường.

Đêm qua quynh hé nụ
Một màu trắng tinh khôi
Bé nhìn hoa hé nở
Toả hương ngát cả trời.



Nhận xét của giáo viên

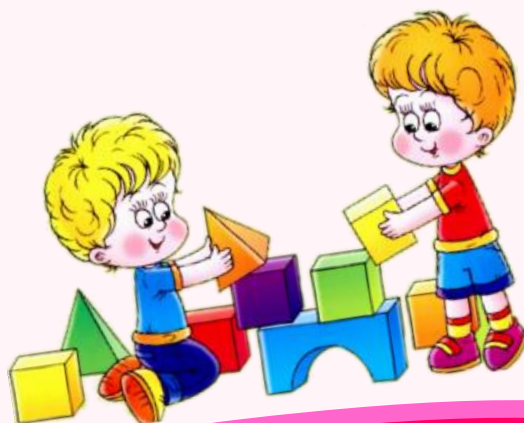




Bài: 135 Ôn tập

- Bố lắp đèn huỳnh quang cho phòng khách.
- Lúa đã chín vàng, bà con ra đồng thu hoạch.

Mùi hương lúa mới lan toả khắp cánh đồng. Thỉnh thoảng có tiếng hót lạnh lớt của chú chim chiền chiện. Chúng bay lượn quanh cánh đồng ba bốn vòng rồi bay vút vào bầu trời xanh thẳm. Thấp thoáng đằng xa, các bác nông dân đang cày liềm, dắt xe thồ ra đồng làm cỏ bờ trước khi gặt lúa. Vụ thu hoạch lúa chuẩn bị bắt đầu.



Nhận xét của giáo viên



81





Bài 136: oai, oay, uây

khoai tây, gió xoáy, cháo quẩy, thoải mái
loay hoay, loài vật, viết ngoáy, ngúng nguẩy

- Bé loay hoay mãi để lắp ráp chiếc ô tô đồ chơi.
- Sở thú có loài vật quý: Hươu, nai, tê giác...

Quả bầu bắt chước bóng bay
Muốn lên trời cứ loay hoay dưới giàn
Bờ ao, cây rây, cây khoai
Suốt ngày chân ngựa bởi hay giẫm bùn.



Nhận xét của giáo viên





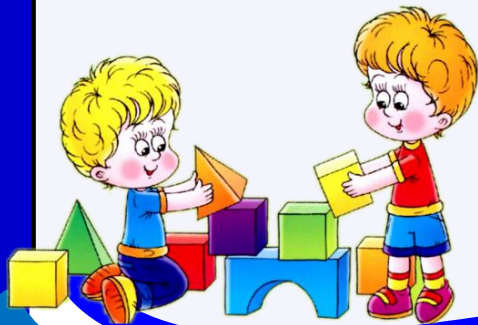
Bài 138: Ôn tập tổng hợp



quyết tâm, xum xuê, con thuyền,
bâng khuâng, sớm khuya, bờ biển,
chấp cánh, chim vành khuyên

- Hàng cây xà cừ che rợp bóng mát.
- Tôi nhớ da diết mùi hương lúa nếp thơm nồng.

Nhà tôi nuôi một con mèo to. Tôi chưa hề
trông thấy một con mèo nào to đến thế. Nó béo
gần bằng cái ấm giở. Lông đen tuyền mượt như
nhung. Râu mép thì trắng, vuốt chân cũng lại
trắng, hai con mắt tròn xanh như thủy tinh. Mèo
Kẻ Chợ có khác, chỉ đòi các ăn cơm cá. Cơm
rau, ngủi một cái rồi kêu ngoao ngoao, lảng đi...



Nhận xét của giáo viên

